

MELAB LYSINE IRON AGAR

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

MELAB Lysine Iron Agar là môi trường sử dụng để phát hiện vi khuẩn *Enterobacteriaceae* đặc biệt là *Salmonella* có trong mẫu bệnh phẩm.

MÔ TẢ SẢN PHẨM

Là môi trường được phát triển do Edwards và Fife dựa trên tính chất sinh enzyme lysine decarboxylase và sản xuất H₂S của vi khuẩn *Enterobacteriaceae*. Nếu có sự hiện diện của Lysine decarboxylase, sẽ phản ứng với nhóm carboxyl của L-Lysine. Sự khử amin của axit amin cũng có thể xảy ra do sự hiện diện của enzyme lysine deaminase. Ngoài ra, môi trường nhận biết được khả năng sinh khí H₂S. Cuối cùng, có thể phát hiện được tính chất sinh khí của vi khuẩn.

THÀNH PHẦN BỘ KÍT

Ống nhựa trong suốt có nút xoáy vặn chặt chứa môi trường sử dụng ngay:

Mã sản phẩm	Nội dung
T510713	Hộp 10 ống, 5,5 ml

CÔNG THỨC

Thành phần	Thành phần trong 1 lít nước tinh khiết
Bacteriological peptone	5.0 g
Yeast extract	3.0 g
Glucose	1.0 g
L-lysine	10.0 g
Ferric ammonium citrate	0.5 g
Sodium thiosulphate	0.04 g
Bromocresol purple	0.02 g
Agar	14.5 g

pH 6.7 ± 0.2 tại 25°C

CHÚ Ý VÀ CẢNH BÁO

- Chỉ dùng trong phòng thí nghiệm và dùng bởi người có chuyên môn.
- Môi trường nuôi cấy không nên sử dụng như là vật tư hoặc nguyên liệu cho sản xuất.
- Không sử dụng sản phẩm khi hết hạn

- Không sử dụng sản phẩm nếu có các dấu hiệu tạp nhiễm, thay đổi màu sắc, vỡ và các dấu hiệu hư hỏng khác.
- Sau khi sử dụng các bệnh phẩm, môi trường nuôi cấy, cần xử lý theo quy định hiện hành.

BẢO QUẢN VÀ HẠN SỬ DỤNG

- Bảo quản tube trong hộp đóng gói tại 2-8°C đến khi hết hạn sử dụng, tránh ánh sáng trực tiếp.
- Hạn sử dụng: 180 ngày kể từ ngày sản xuất.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- Để môi trường ở nhiệt độ phòng
- Cấy mẫu bằng cách chọc một kim thẳng xuống đáy ống và đồng thời ria mẫu trên mặt thạch nghiêng. Đậy nắp và xoắn nhẹ (không vặn chặt để tạo môi trường hiếu khí)
- Ủ ở 35-37°C, 18-24h, hiếu khí.

ĐỌC VÀ PHIÊN GIẢI KẾT QUẢ

Theo quy trình của cơ sở xét nghiệm

KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

MELAB Diagnostic kiểm tra chất lượng mỗi lô sản xuất bằng các chủng chuẩn

Chủng vi sinh vật	Điều kiện ủ	Mặt nghiêng	Đáy ống nghiệm	Sinh khí H ₂ S
<i>Salmonella typhimurium</i> ATCC 14028	35-37°C, 18-24h, hiếu khí	Kiểm	Kiểm	+
<i>Proteus mirabilis</i> ATCC 12453		Màu đỏ	Axit	-
<i>Escherichia coli</i> ATCC 25922		Kiểm	Axit hoặc trung tính	-
<i>Shigella flexneri</i> ATCC 12022		Kiểm	Axit	-

HẠN CHẾ CỦA PHƯƠNG PHÁP

- *Salmonella paratyphi* A không sinh enzyme lysine decarboxylase.
- Các loài *Proteus* sản xuất H₂S không làm đen môi trường này.

LOẠI BỎ RÁC THẢI

- Các hóa chất không sử dụng có thể được xem như rác thải không nguy hiểm và loại bỏ theo quy định. Loại bỏ tất cả các hóa chất đã sử dụng như các vật liệu dùng một lần bị nhiễm khác theo quy trình cho các sản phẩm nhiễm trùng hoặc tiềm ẩn nguy cơ gây nhiễm.

- Trách nhiệm của mỗi phòng xét nghiệm là xử lý rác thải và nước thải tạo ra theo bản chất tự nhiên của chúng và mức độ độc hại, xử lý và loại bỏ chúng theo quy định được áp dụng.